

Số: 423/QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2025

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐHV ngày 20/11/2021 của Hội đồng Học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN ngày 03/3/2023 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-HVPNVN ngày 14/4/2025 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025;

Căn cứ thông báo số 30/TB-HVPNVN ngày 14/4/2025 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025 ngành Quản trị kinh doanh, ngành Công tác xã hội.

Theo đề nghị của Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

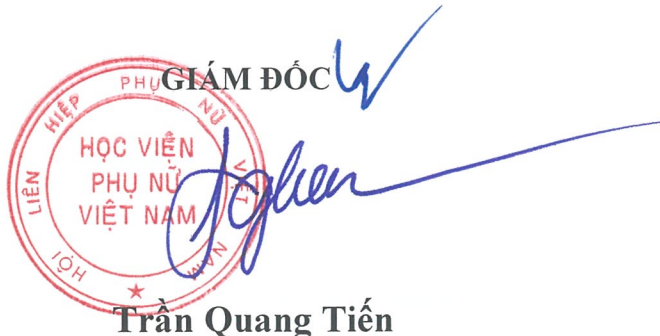
Điều 1. Công nhận nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2025 của Học viện Phụ nữ Việt Nam, trong đó: 05 nghiên cứu sinh ngành Quản trị kinh doanh; 07 nghiên cứu sinh ngành Công tác xã hội (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghiên cứu sinh có tên tại Điều 1 có nghĩa vụ và quyền lợi theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan và nghiên cứu sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đơn vị thuộc học viện;
- Website Học viện;
- Lưu VT, ĐT.

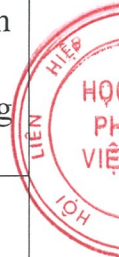
GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tiến

DANH SÁCH

Công nhận nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2025

(Kèm theo Quyết định số: 423/QĐ-HVPNVN ngày 26 tháng 4 năm 2025
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

TT	Mã NCS	Họ và tên	Ngày sinh	Tên đề tài luận án (dự kiến)
I. Ngành Quản trị kinh doanh (Mã ngành: 9340101)				
1	2593410001	Trần Anh Dũng	02/7/1972	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
2	2593410002	Nguyễn Thị Hằng	05/7/1994	Ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến kết quả quản trị trường đại học: Nghiên cứu trường hợp các trường đại học ngoài công lập ở Việt Nam
3	2593410003	Nguyễn Thị Huyền	08/01/1990	Các yếu tố thúc đẩy chuyển đổi kép của các doanh nghiệp may mặc tại Việt Nam
4	2593410004	Lý Thị Phương	07/10/1977	Ảnh hưởng của trải nghiệm khách hàng đa kênh trong quá trình mua hàng đến ý định mua lại mặt hàng thời trang tại thành phố Hà Nội
5	2593410005	Trần Văn Thắng	01/6/1989	Năng lực chuyển đổi số trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vừa và nhỏ tại Hà Nội



4

TT	Mã NCS	Họ và tên	Ngày sinh	Tên đề tài luận án (dự kiến)
II. Ngành Công tác xã hội (Mã ngành: 9760101)				
1	2597610001	Trần Thị Hoa	27/7/1986	Công tác xã hội nhóm đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt từ thực tiễn
2	2597610002	Hoàng Thị Thu Hoa	01/12/1984	Hoạt động hỗ trợ người chăm sóc trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại các trung tâm chuyên biệt khu vực Bắc Trung Bộ
3	2597610003	Lưu Mạnh Hùng	17/7/1986	Quản lý trường hợp với học sinh trung học cơ sở có rối loạn lo âu và trầm cảm tại Thành phố Hồ Chí Minh
4	2597610004	Nguyễn Đình Ký	23/3/1989	Ứng dụng phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia (pra) trong hỗ trợ sinh kế cho người dân tộc thiểu số ở tỉnh Gia Lai
5	2597610005	Chu Thị Kim Ngân	12/10/1981	Xây dựng mô hình kiểm huấn trong đào tạo thực hành cho sinh viên ngành Công tác xã hội
6	2597610006	Lê Thị Thúy Nga	09/5/1997	Chính sách hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội
7	2597610007	Nguyễn Hoàng Phương	30/8/1995	Tiếp cận dịch vụ y tế của nhóm LGBT (đồng tính, song tính, chuyển giới) (Nghiên cứu nhóm LGBT tại TP. Hà Nội)

Ấn định danh sách: 12 nghiên cứu sinh./.